

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Võ Nam Phước

- Ông Huỳnh Trí Dũng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy Trang

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc thực hành quyền công tố tại phiên tòa:* Bà Alăng Thị Tơ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Lộc, Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Văn A**, tên gọi khác: Cu A, C; sinh ngày 10/12/1994 tại quận S, thành phố Đà Nẵng; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: tổ 30, phường An Hải Đông, quận S, thành phố Đà Nẵng, nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn D (sinh năm 1972) và bà: Nguyễn Thị Xuân Th (sinh năm 1976); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ là Phan Thị Diễm M (sinh năm 1995), hiện làm công nhân, trú tại tổ 2 khối phố C, phường N, thị xã B, tỉnh Quảng Nam, có 02 con sinh năm 2013 và 2016; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

Ngày 03/5/2013, bị Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/9/2014.

Ngày 04/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” thời hạn 13 tháng, chấp hành xong ngày 15/01/2021.

Ngày 07/4/2023, bị cơ quan CSĐT Công an thị xã B khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 13/4/2023, bị cơ quan CSĐT Công an quận S, thành phố Đà Nẵng khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 11/5/2023, bị cơ quan CSĐT Công an quận L, thành phố Đà Nẵng khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam trong

vụ án “Trộm cắp tài sản” được khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can số 111/CSĐT ngày 07/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B; *có mặt tại phiên tòa ở điểm cầu thành phần.*

2. Họ và tên: **Lê A H**, sinh ngày 05/7/1991 tại thị xã B, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khối phố C, phường N, thị xã B, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đình H (sinh năm 1960) và bà: Huỳnh Thị H (sinh năm 1972); gia đình có 04 A em, bị can là con thứ nhất trong gia đình, chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 23/5/2023, bị cơ quan CSĐT Công an thị xã B khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/4/2023, chuyển tạm giam từ ngày 07/4/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Đại Lộc, *có mặt tại phiên tòa ở điểm cầu thành phần.*

- **Bị hại: Ông Nguyễn Văn S**, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Khu An Đông, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. **Bà Huỳnh Thị H1**, sinh năm 1969;

2. **A Nguyễn Minh N**, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Khối phố C, phường N, thị xã B, tỉnh Quảng Nam;

(*Ông Sanh có mặt tại điểm cầu trung tâm, bà Hoa và A Nhựt vắng mặt*)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ sáng ngày 02/4/2023, Lê A H đang chơi game tại một quán Internet (*không xác định cụ thể tại phường N, thị xã B, tỉnh Quảng Nam*) thì gặp Phan Văn A. Tại đây, A rủ H đến địa bàn huyện Đại Lộc trộm cây mai bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. A chuẩn bị 01 kìm bấm sắt, dài khoảng 40cm, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, BKS 92S2-0717, số máy 5C64174472, số khung RLCS5C6409Y174471 (*do bà Huỳnh Thị H1 là di ruột của Lê A H*) làm chủ sở hữu, chở H đi từ Điện Ngọc, thị xã B đến huyện Đại Lộc. Khi cả hai đi đến đoạn đường ĐT 609 thuộc khu An Đông, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc thì A thấy phía trước sân nhà ông Nguyễn Văn S có nhiều cây mai nên Phan Văn A dừng xe, dắt xe vào đường kiệt cát giấu. Sau đó, A và H mở hàng rào lưới thép B40 để vào trong sân nhà, tìm chọn cây mai có gốc lớn để trộm cắp. Lê A H dùng một kìm bấm sắt đứt đoạn dây xích, quẩn quanh gốc cây nhưng không được. Phan Văn A đứng phía trước nhà cảnh giới, thấy vậy nên vào cầm kìm bấm sắt cắt đứt đoạn dây xích. H và A dùng tay nhổ cây mai ra khỏi chậu và khiêng ra xe. A điều khiển xe mô tô chở H ngồi sau ôm giữ cây mai chạy về hướng phường N, thị xã B. Khi đến khu vực xã Điện Hòa, thị xã B thì xe mô tô hết xăng, H và A sợ bị phát hiện nên cả hai khiêng cây mai cất giấu ở trong bụi cây ven đường rồi tiếp tục dắt bộ xe về hướng phường N, thị xã B thì bị người dân phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên giữ Lê A H lại, trình báo sự việc với cơ quan Công an, còn Phan Văn A dắt xe bỏ chạy thoát. Quá trình làm việc, Lê A H và Phan Văn A khai nhận hành vi của mình và tự nguyện giao nộp cây mai trộm được cho Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 06/4/2023 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự kết luận tài sản bị trộm cắp là: một cây mai cảnh đọt xanh, cao 1,6 mét, hoành góc 46cm, đường kính tán chỗ rộng nhất 1,6 mét có giá trị là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Về vật chứng thu giữ:

- 01 cây mai cảnh đọt xanh, cao 1,6 mét, hoành góc 46cm, đường kính tán chỗ rộng nhất 1,6 mét, đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 áo thun loại ngắn tay, màu xanh lá, cổ áo gắn mác “NAUTICA”, size M; 01 quần jean, màu xanh đen; 01 đôi dép, loại xỏ ngón, màu nâu (đã qua sử dụng, hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc quản lý)

Riêng đối với 01 kìm bấm, dài khoảng 40cm, do các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp, trong quá trình Phan Văn A điều khiển xe mô tô chở Lê A H và cây mai trộm cắp được, đã làm rơi mất nên không thu hồi được. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SIRUS, BKS 92S2-0717 hiện nay đang bị tạm giữ trong một vụ án khác tại Công an thị xã B.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo Phan Văn A và Lê A H đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo khai trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo không bị dùng nhục hình, ép cung, mớm cung và không có khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng.

Tại cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 13/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố các bị cáo Phan Văn A và Lê A H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Phan Văn A từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Lê A H từ 15 (Mười lăm) đến 20 (Hai mươi) tháng tù.

Bị hại Nguyễn Văn S khai đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị H1 và Nguyễn Minh N khai không biết gì về việc Lê A H tự ý sử dụng xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, BKS 92S2-0717 (do bà Huỳnh Thị H1 sở hữu, quản lý) để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hiện nay xe mô tô 92S2-0717 đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B tạm giữ trong vụ án hình sự khác, bà Hoa và A Nhựt không có yêu cầu gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo không bị dùng nhục hình, ép cung, mớm cung mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội danh và khung hình phạt:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phan Văn A và Lê A H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

*Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được:* Khoảng 02 giờ sáng ngày 02/4/2023, Phan Văn A rủ Lê A H cùng nhau chuẩn bị công cụ, phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp 01 cây mai cảnh đọt xanh, cao 1,6 mét, hoành gốc 46cm, đường kính tán chổ rộng nhất 1,6 mét có giá trị là 10.000.000 (*Mười triệu*) đồng của ông Nguyễn Văn S tại khu An Đông, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo A và H khai nhận khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, các bị cáo có sự cấu kết chặt chẽ, rủ rờ, thống nhất tiếp nhận về ý chí, cùng chuẩn bị phương tiện, cùng thực hiện hành vi trộm cắp nên thuộc trường hợp phạm tội “*có tổ chức*”.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phan Văn A rủ Lê A H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo thì thấy:* Các bị cáo A và H đều đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động, các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng trật tự trị an trên địa bàn huyện Đại Lộc, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm khắc bằng cách áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.3] *Xét vai trò của các bị cáo thì thấy:*

*Bị cáo Phan Văn A:* giữ vai trò chủ mưu, khởi xướng, rủ rờ Lê A H trộm cắp và là người thực hành tội phạm, trực tiếp trộm tài sản của bị hại, đồng thời chịu trách nhiệm tiêu thụ tài sản trộm được. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật, trong đó có 01 lần bị xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 01

lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, lẽ ra phải tu tâm dưỡng tính nhưng lại nhiều lần tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ở nhiều địa bàn khác nhau. Ngoài vụ án này, hiện bị cáo còn đang bị khởi tố về hành vi trộm cắp tài sản ở 03 vụ án khác, thể hiện bản tính liêu lĩnh, bất chấp pháp luật, không có thái độ ăn năn hối cải.

*Bị cáo Lê A H:* giữ vai trò thực hành tội phạm. Khi nghe A rủ rê, H tích cực hưởng ứng và cùng A tìm kiếm tài sản, thực hiện hành vi trộm cắp và đem tài sản đi cất giấu. Bị cáo cũng có nhân thân xấu, hiện đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B khởi tố về tội trộm cắp tài sản.

Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra.

[2.3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:*

- *Về tính tiết tăng nặng:* các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Lê A H nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã bị thu hồi trả lại cho bị hại. Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo là phù hợp.

[2.4] Xét bị cáo Lê A H giữ vai trò thứ yếu trong đồng phạm, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2.4] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại Nguyễn Văn S khai đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[2.5] *Về xử lý vật chứng:* Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan điều tra đã trao trả vật chứng vụ án là 01 cây mai cảnh đọt xanh, cao 1,6 mét, hoành gốc 46cm, đường kính tán chỗ rộng nhất 1,6 mét cho chủ sở hữu Nguyễn Văn S là phù hợp nên không đề cập.

Đối với 01 áo thun loại ngắn tay, màu xanh lá, cổ áo gắn mác “NAUTICA”, size M, 01 quần jean, màu xanh đen; 01 đôi dép, loại xỏ ngón, màu nâu (*đều đã qua sử dụng*), Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

[2.6] *Về các vấn đề khác:*

- Trong vụ án này, bà Huỳnh Thị H1 và A Nguyễn Minh N không biết gì về việc Lê A H tự ý sử dụng xe mô tô nhãn hiệu SIRUS, BKS 92S2-0717 (*do bà Huỳnh Thị H1 sở hữu, quản lý*) để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không có cơ sở xử lý.

- Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, Lê A H có kết quả kiểm tra dương tính với ma túy tổng hợp, Công an huyện Đại Lộc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê A H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[3] *Về án phí:* Các bị cáo A và H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:** Các bị cáo Phan Văn A và Lê A H phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

2. **Áp dụng:** điểm a khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Phan Văn A** 02 (*Hai*) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. **Áp dụng:** điểm a khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

**Xử phạt:** Bị cáo **Lê A H** 01 (*Một*) năm 03 (*Ba*) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ: ngày 02/4/2023.

4. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015: Tuyên tịch tiêu hủy 01 áo thun loại ngắn tay, màu xanh lá, cổ áo gắn mác “NAUTICA”, size M, 01 quần jean, màu xanh đen; 01 đôi dép, loại xỏ ngón, màu nâu (*tất cả đều đã qua sử dụng, hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc quản lý*).

5. **Về án phí:** áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phan Văn A và Lê A H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. **Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đại Lộc;
- Chi cục THADS huyện Đại Lộc;
- Bị cáo; bị hại, NLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ái Linh**



